

Phú thọ, ngày 08 tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 của Quốc hội ngày 21 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia .

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Cung cấp máy hàn, máy khò và các vật tư sửa chữa thiết bị của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình, vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình theo nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ: Tổ đấu thầu, Số điện thoại: 02183896546 -126

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Đường Cù Chính Lan, Phường Hoà Bình, Tỉnh Phú Thọ. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ký và được đăng tải trên website của Bệnh viện.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Cung cấp máy hàn, máy khò và các vật tư sửa chữa thiết bị của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình *(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).*

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá hàng hóa, dịch vụ theo Phụ lục đính kèm
- Hồ sơ năng lực của công ty (01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu).

3. Địa điểm cung cấp và bảo hành hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, Phường Hoà Bình, Tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ dự kiến: 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng ký kết có hiệu lực.

5. Mẫu Báo giá: *Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.*

Lưu ý: Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu VT; Tổ đấu thầu.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Diệu



PHỤ LỤC SỐ 01: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo thư mời Số.../TMBG-BVĐKHB, ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng
1	Lục giác	đu cở đầu bi, kiểu chữ L (9 cái), Từ cở 1.5mm ~ 12mm.	Việt Nam	Bộ	2
2	Nong ống đồng	VST - 42B. Cở ống nong 3/8 in, 1/2 in, 5/8in. 3/4in. 7/8in	Việt Nam	Bộ	2
3	Loe ống đồng	VFT - 808. Cở ống Loe từ phi 6.35, phi 7.94, 9.52, 12.7	Trung Quốc	Bộ	2
4	Khẩu hoa thị ngắn	1/2 KAPUSI số 13mm. Dài 78mm	Việt Nam	Cái	2
5	Khẩu hoa thị ngắn	1/2 KAPUSI số 17mm. Dài 78mm	Việt Nam	Cái	2
6	Túi đựng đồ to	dài 48cm x rộng 22cm x cao 32cm.	Việt Nam	Cái	2
7	Cờ lê 8x32	14 chi tiết STMT 80944. Cở 8mm ~ 32mm.	Việt Nam	Bộ	2
8	Kìm điện	thép CRV Độ mở 8inch, dài 200mm	Trung Quốc	Cái	2
9	Thang chữ A	Cao 2.5m, gồm 7 bậc. Nhôm trắng, Tải trọng 300Kg	Việt Nam	Cái	2
10	Dây dù	Dùng buộc nâng hạ máy điều hoà	Việt Nam	Mét	50
11	Búa tạ	Cán gỗ, 5kg	Việt Nam	Cái	2
12	Mỏ lết nhỏ	Thép trắng 300mm	Việt Nam	Cái	2
13	Mỏ lết To	Thép trắng 375mm	Việt Nam	Cái	2
14	Tô vít đảo đầu quả đấm	2 cạnh to	Việt Nam	Cái	2
15	Tô vít	4 cạnh to	Việt Nam	Cái	2
16	Khò ga	(loại đầu đôi) KT – 2108 Dài 250mm. Thân Inox 304, Đầu phun phi 13mm	Trung Quốc	Cái	2
17	Van chống bông	Van thay ti sặc gas loại 2 đầu R22, R32, R410. Kết nối cổng dịch vụ.	Trung Quốc	Cái	2
18	Máy khoan Pin	Loại công suất 15 Cell	Trung Quốc	Cái	2

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng
19	Máy khoan bê tông	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1000W	Trung Quốc	Cái	2
20	Máy bơm	dây dài 15m Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1500W	Trung Quốc	Cái	1
21	Đồng hồ Ampe kìm	Loại kẹp dòng, KT: 220x77x29,5mm, thang đo tối đa 600V, Điện 400A, đo nhiệt độ từ -20 độ C đến +60 độ C	Trung Quốc	Cái	3
22	Đồng hồ vạn năng Fluke	Loại đồng hồ kim, KT: 160x129x41, Đo DCV: 0.1v(20k ôm/v/2.5/10/50; Đo ACV: 10/50/250; Đo DCA: 50m/25m/2.5m; Đo điện trở: 2k/20k/200m ôm.	Trung Quốc	Cái	2
23	Dao	VTC 32 Cắt ống đồng từ cỡ 4mm ~ 18mm.	Việt Nam	Cái	2
24	Bút thử điện	KT: 150mm, thử điện 100V-500V	Việt Nam	Cái	4
25	Dao trở	Lưỡi thép 9mm	Việt Nam	Cái	5
26	Máy hàn Ống nhiệt	PPR 20~63. Gồm 3 lỗ hàn Công suất 1000W, hàn cỡ ống từ: 21mm ~ 63mm, điện áp 220V ~ 50Hz	Trung Quốc	Cái	2
27	Máy khoan, đục bê tông	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1500W	Việt Nam	Cái	2
28	Kìm hàn	Dùng kẹp que hàn– Việt Nam	Việt Nam	Cái	2
29	Kìm kẹp mát	Kẹp tiếp mát– Việt Nam	Việt Nam	Cái	2
30	Rắc máy hàn	Dùng nối dây hàn vào máy hàn– Việt Nam	Việt Nam	Cái	8
31	Dây cáp hàn	KT: Phi 20cm– Việt Nam	Việt Nam	Mét	20
32	Mo hàn cầm tay KPS	Dùng bảo vệ mặt khi hàn– Việt Nam, cầm tay	Việt Nam	Cái	2
33	Mo hàn	Dùng bảo vệ mặt khi hàn– Việt Nam, đeo mặt	Việt Nam	Cái	2
34	Kính hàn	Dùng đeo bảo vệ mắt khi hàn – Việt Nam	Việt Nam	Cái	4
Cộng: 34 khoản					

PHỤ LỤC 2 MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 34 /TMBG-BVĐKHB ngày 08 /01/2026 của Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình

Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanhđược cấp bởi.....Số điện thoại:.....
Căn cứ theo thư mời báo giá số: ,ngày tháng năm 202 của Bệnh viện và khả năng cung ứng của công ty.
Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá các hàng hóa, dịch vụ như sau:

p

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1							
.....							
Cộng: khoản (Giá trên đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác (nếu có))							

Bảng chữ:

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 30 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin của yêu cầu báo giá].

2. Thời gian bảo hành:

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị hàng hóa, dịch vụ trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

